

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~2747~~ QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 06 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn
nộp lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử tỉnh Yên Bái**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 17/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử các cấp;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-BNV ngày 06/3/2015 của Bộ Nội vụ về việc đính chính Thông tư số 17/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử các cấp;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, phê duyệt Đề án thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/NĐ-CP của Chính phủ và phương án sắp xếp công chức có trình độ, chuyên ngành chưa phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 605/TTr-SNV ngày 20/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Yên Bái.

(Có danh mục chi tiết các cơ quan, tổ chức kèm theo)

Điều 2. Hàng năm, các cơ quan, tổ chức có tên trong Danh mục nêu tại Điều 1 Quyết định này xây dựng kế hoạch thu thập, xác định giá trị tài liệu, chỉnh lý và lựa chọn những tài liệu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn giao nộp vào Lưu trữ lịch sử tỉnh theo đúng quy định (đơn vị tiếp nhận hồ sơ, tài liệu là Trung tâm lưu trữ lịch sử trực thuộc Sở Nội vụ).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Yên Bái.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận: h

- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh (Đ/c V.Anh);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



h
Trần Huy Tuấn

DANH MỤC
CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC NGUỒN NỘP LƯU TÀI LIỆU
Vào Lưu Trữ Lịch sử Tỉnh Yên Bái
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 06/12/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)



SỐ TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
A	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CẤP TỈNH
I	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái
II	Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái
III	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Sở Nội vụ
3	Sở Tư pháp
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư
5	Sở Tài chính
6	Sở Công Thương
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
8	Sở Giao thông vận tải
9	Sở Xây dựng
10	Sở Tài nguyên và Môi trường
11	Sở Thông tin và Truyền thông
12	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
14	Sở Khoa học và Công nghệ
15	Sở Giáo dục và Đào tạo
16	Sở Y tế
17	Thanh tra tỉnh
18	Ban Dân tộc
19	Ban Quản lý các Khu công nghiệp
20	Văn phòng Ban An toàn giao thông
IV	Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái
V	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái

VI	Công an tỉnh Yên Bái
VII	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái
VIII	Các tổ chức trực thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng quản lý nhà nước
1	<i>Các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>
1.1	Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản
1.2	Chi cục Thủy sản
1.3	Chi cục Thủy lợi
1.4	Chi cục Phát triển nông thôn
1.5	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
1.6	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
1.7	Chi cục Kiểm lâm
2	<i>Các tổ chức trực thuộc Sở Y tế</i>
2.1	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
2.2	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình
3	<i>Các tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường</i>
3.1	Chi cục Bảo vệ Môi trường
3.2	Chi cục Quản lý đất đai
IX	Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh
1	Đài Phát thanh - Truyền hình Yên Bái
2	Trường Cao đẳng nghề Yên Bái
3	Trường Cao đẳng Y tế Yên Bái
4	Trường Cao đẳng Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch Yên Bái
5	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Yên Bái
6	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Yên Bái
X	Cơ quan, tổ chức của Trung ương, các đơn vị thành viên của các Tập đoàn kinh tế nhà nước, Tổng công ty nhà nước được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc ở cấp tỉnh
1	Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái
2	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Yên Bái
3	Cục Thuế tỉnh Yên Bái
4	Cục Thống kê tỉnh Yên Bái

5	Chi cục Hải quan Yên Bái
6	Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái
7	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái
8	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Yên Bái
9	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh tỉnh Yên Bái
10	Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Yên Bái
11	Ngân hàng Phát triển - Chi nhánh tỉnh Yên Bái
12	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Yên Bái
13	Công ty Điện lực Yên Bái
14	Viễn Thông Yên Bái
15	Bưu điện tỉnh Yên Bái
16	Kiểm toán nhà nước khu vực VII
17	Viettel Yên Bái - Chi nhánh Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông quân đội
18	Chi nhánh kỹ thuật Viettel Yên Bái - Tổng Công ty cổ phần công trình Viettel
19	Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Yên Bái (thuộc khu vực Tây Bắc)
20	Công ty Bảo Việt Yên Bái
21	Công ty Bảo việt Nhân Thọ Yên Bái
22	Công ty Bảo hiểm Bảo Minh Yên Bái
23	Công ty cổ phần Đường sắt Yên Lào
24	Công ty Xăng dầu Yên Bái
25	Công ty TNHH một thành viên Cơ khí 83 Yên Bái
26	Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà
27	Chi nhánh Tổng công ty đường sắt Việt Nam - Khai thác Đường sắt Hà Lào
XI	Các doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập
1	Công ty trách nhiệm hữu hạn Nghĩa Văn
2	Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Phú
3	Công ty trách nhiệm hữu hạn Đại Lợi
4	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Yên Bái
5	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Việt Hưng
6	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Ngòi Lao

7	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Yên Bình
8	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Thác Bà
XII	Các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp cấp tỉnh hoạt động bằng ngân sách nhà nước
1	Liên minh các Hợp tác xã tỉnh Yên Bái
2	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Yên Bái
3	Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Yên Bái
4	Hội Nhà báo tỉnh Yên Bái
5	Hội Nạn nhân chất độc Da cam/Dioxin tỉnh Yên Bái
6	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Yên Bái
7	Hội Luật gia tỉnh Yên Bái
8	Hội Người mù tỉnh Yên Bái
9	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái
10	Ban đại diện Hội người cao tuổi tỉnh Yên Bái
11	Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh Yên Bái
12	Hội Khuyến học tỉnh Yên Bái
13	Hội Đông y tỉnh Yên Bái
B	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CẤP HUYỆN (THUỘC 9 HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ)
I	Hội đồng nhân dân cấp huyện
II	Ủy ban nhân dân cấp huyện
III	Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
1	Cơ quan Văn phòng cấp ủy - Chính quyền
2	Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra
3	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ
4	Phòng Giáo dục và Đào tạo
5	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội
6	Phòng Kinh tế và hạ tầng (7 đơn vị gồm: Mù Cang Chải, Yên Bình, Lục Yên, Trấn Yên, Văn Yên, Văn Chấn, Trạm Tấu)
7	Phòng Kinh tế (02 đơn vị gồm: Thành phố Yên Bái, thị xã Nghĩa Lộ)
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch

8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Tư pháp
10	Phòng Tài nguyên và Môi trường
11	Phòng Văn hóa Thông tin
12	Phòng Y tế
13	Phòng Dân tộc (07 đơn vị gồm các huyện: Mù Cang Chải, Yên Bình, Lục Yên, Trấn Yên, Văn Yên, Văn Chấn, Trạm Tấu)
14	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (07 đơn vị gồm các huyện: Trạm Tấu, Mù Cang Chải, Yên Bình, Lục Yên, Trấn Yên, Văn Yên, Văn Chấn)
15	Phòng Quản lý đô thị (02 đơn vị: Thành phố Yên Bái và thị xã Nghĩa Lộ)
IV	Tòa án nhân dân
V	Viện Kiểm sát nhân dân
VI	Công an
VII	Ban Chỉ huy quân sự
VIII	Cơ quan, tổ chức Trung ương hoạt động theo ngành dọc ở cấp huyện
1	Kho bạc Nhà nước
2	Bảo hiểm Xã hội
3	Bưu điện
4	Chi cục Thuế (06 đơn vị, gồm các huyện: Yên Bình, Lục Yên, Mù Cang Chải; thành phố Yên Bái, khu vực Nghĩa Văn - Trạm Tấu, khu vực Trấn Yên-Văn Yên)
5	Chi cục Thống kê
6	Chi cục Thi hành án
7	Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (10 đơn vị gồm các huyện: Mù Cang Chải, Yên Bình, Lục Yên, Trấn Yên, Văn Yên, Văn Chấn, Trạm Tấu, thị xã Nghĩa Lộ, Chi nhánh thành phố Yên Bái I; Chi nhánh thành phố Yên Bái II)
8	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội
9	Chi nhánh điện
10	Chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam
11	Viễn thông (07 khu vực gồm: Thành phố Yên Bái, các huyện: Yên Bình, Lục Yên, Trấn Yên, Văn Yên, Văn Chấn và Miền Tây)